

Bản án số: 49/2023/HS-ST

Ngày: 14-7-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN ĐỊNH, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Xuân Hoàng.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Hoàng Thị Thu

2. Ông Phạm Viết Nguyên

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Văn Thắng - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định , Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Tân - Kiểm sát viên.

Trong ngày 14 tháng 7 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 46/2023/TLST-HS ngày 31 tháng 5 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 47/2023/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 6 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **LVH** - Sinh ngày 04/9/1999, tại xã T, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi cư trú: Thôn B 2, xã T, huyện Yên Định, Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông Lê Viết Hoàng (Đã chết); con bà Lê Thị Phụng, sinh năm 1978; Gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con đầu; bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền sự: Không.

Tiền án: Năm 2020 bị Tòa án nhân dân huyện Yên Định xử phạt 24 tháng tù về tội gây rối trật tự công cộng.

Về nhân thân: Ngày 17/6/2019 và ngày 15/11/2019 bị Công an huyện Yên Định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi xâm hại sức khỏe của người khác.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/02/2023 đến nay.

2. Họ và tên: **VVT** - Sinh ngày 06/4/1995, tại xã B, huyện Yên Định, tỉnh

Thanh Hóa.

Nơi cư trú: Thôn S, xã B, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Trình độ học vấn: 10/12; Con ông Vũ Văn Lỗ, sinh năm 1965; con bà Phạm Thị Luân, sinh năm 1965; Gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai. Bị cáo có vợ Phạm Thị Linh, sinh năm 1996, có 01 con, sinh năm 2019.

Tiền án gồm:

- Ngày 27/01/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lộc xử phạt 04 năm tù về tội cướp giật tài sản.

- Ngày 31/8/2020 bị Tòa án nhân dân huyện Yên Định xử phạt 26 tháng tù về tội gây rối trật tự công cộng.

Tiền sự: Không.

Về nhân thân:

Ngày 10/02/2020 bị Công an huyện Yên Định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh nhau.

Bị cáo bị bắt để tạm giam từ ngày 23/4/2023 đến nay.

3. Họ và tên: **TNB** - Sinh ngày 12/7/2001, tại Thị trấn Q, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi cư trú: Khu 4, Thị trấn Q, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông Trịnh Ngọc Cường, sinh năm 1963; con bà Ngô Thị Thảo, sinh năm 1974; Gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con thứ 2. Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án: Ngày 31/8/2020 bị Tòa án nhân dân huyện Yên Định xử phạt 24 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội gây rối trật tự công cộng. *(Bị cáo tiếp tục phạm tội trong thời gian thử thách án treo).*

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt để tạm giam từ ngày 16/3/2023 đến ngày 19/5/2023 được thay thế bằng biện pháp bảo lãnh.

** Người có QLNVLQ:*

Chị HTT, sinh năm 1983

Địa chỉ: Thôn T, xã H, huyện Yên Định, Thanh Hóa.

** Người làm chứng:*

- Nguyễn Ngọc An, sinh năm 1991

Địa chỉ: Công an xã H, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

- Hoàng Văn Chung, sinh năm 1982; Vũ Thị Thơm, sinh năm 1956; Phạm Thị Thành, sinh năm 1985; Ngô Xuân Kiên, sinh năm 1982; Nguyễn Quốc Hương, sinh năm 1968; Ngô Xuân Hồ, sinh năm 1975; Lê Văn Chuyên, sinh năm 1987; Lê Văn Xuân, sinh năm 1983; Nguyễn Văn Bình, sinh năm 1971.

Đều có địa chỉ: Thôn T, xã H, Yên Định, Thanh Hóa.

- Bùi Thị Hằng, sinh năm 1997

Địa chỉ: Khu 1, Thị trấn Q, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

- Thiều Đình Hồng, sinh năm 1990

Địa chỉ: Thôn C, xã C, huyện Thiệu Hóa, Thanh Hóa.

Tại phiên tòa có mặt các bị cáo, vắng mặt người có Quyền lợi nghĩa vụ liên quan và tất cả người làm chứng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 02/02/2023, LVH cùng VVT, TNB, Trịnh Ngọc Đông, sinh năm 1994 ở thôn Đ, xã B, Nguyễn Đức Anh, sinh năm 1993 và Bùi Thị Hằng, sinh năm 1997 cùng trú tại khu 1, thị trấn Q; Lê Hoàng Anh, sinh năm 2004 ở thôn Tổ Lai, xã H, Thiều Đình Hồng sinh năm 1990 ở thôn Thành Đồng, xã C, huyện Thiệu Hóa, Hoàng Doãn Hùng, sinh năm 1990 ở thôn Tra Thôn, xã Thiệu Phú, huyện Thiệu Hóa và một người tên Hải chưa rõ lai lịch cùng liên hoan uống rượu tại cơ sở mua bán ký gửi nhà đất 686 ở thôn Thung Thôn, xã H do LVH làm chủ. Khoảng 20 giờ 40 phút Huy cùng Đông, Bích và Hải đến nhà anh Lê Văn Xuân, sinh năm 1983 ở thôn Thung Thôn, xã H gặp anh Xuân để đòi tiền anh Xuân nợ Đông. Lúc này anh Xuân và con gái đã đi chơi nên cả nhóm gặp chị HTT, sinh năm 1983 (là vợ anh Xuân) hỏi số điện thoại của anh Xuân. Sau khi chị HTT đọc số điện thoại của anh Xuân thì Đông và Huy gọi theo số điện thoại chị HTT đã cung cấp nhưng không gặp được anh Xuân nên giữa Huy và chị HTT xảy ra to tiếng, Huy chửi bới và đe dọa chị HTT. Chị HTT bỏ đi ra đường rồi sang nhà mẹ đẻ ở cùng thôn thì Huy và nhóm thanh niên đi theo chị HTT, Huy tiếp tục chửi bới và đe dọa chị HTT. Tại nhà bà Vũ Thị Thơm (là mẹ đẻ chị HTT) Huy và Bích tiếp tục chửi bới và đe dọa bà Thơm và anh Hoàng Văn Chung (là anh trai chị HTT). Chị HTT bỏ chạy sang bên đường thì Huy, Bích tiếp tục đi theo, Huy đe dọa chửi bới chị HTT. Khi đến cổng chợ Nhì, Huy dùng tay ôm ghì, vật ngã chị HTT ra đường. Được mọi người can ngăn nên Huy không đánh được chị HTT mà tiếp tục chửi bới. Lúc này Lê Hoàng Anh đang đứng trước cơ sở mua bán ký gửi nhà đất

686 của Huy thấy nhóm của Huy ồn ào, to tiếng trước cổng chợ Nhì nên đi xe mô tô SH nhãn hiệu màu trắng, không có biển kiểm soát đến trước nhà anh Chung thì dừng xe đi bộ đến chỗ Huy. Huy chửi bới chị HTT một lúc rồi sang đường lấy chiếc xe SH màu trắng mà Hoàng Anh đi đến đang cầm sẵn chìa khóa, điều khiển xe mô tô quay lại rú ga rồi đâm thẳng về phía chị HTT, nhưng chị HTT tránh được nên không trúng, sau đó Huy và nhóm thanh niên này đi về quán của Huy. Khoảng vài phút sau, anh Xuân cùng con gái đi qua quán của Huy, lúc này Đông nhìn thấy nên đi bộ về phía nhà anh Xuân. Anh Xuân về nhà nghe nói chị HTT vừa bị đánh nên cũng đi bộ đến quán của Huy. Anh Xuân và Đông gặp nhau trên đường đứng nói chuyện với nhau về việc anh Xuân nợ tiền Đông. Nhìn thấy Đông gặp anh Xuân nên Huy, Bích, Tuấn và Hùng cùng một số đối tượng cũng đi đến. Anh Xuân hỏi Huy tại sao lại đánh chị HTT thì Huy trả lời “mẹ, vợ mi láo, cho số điện thoại không gọi được nên tau đánh”. Anh Xuân nói qua nói lại với Huy, Tuấn, Bích. Lúc này, đồng chí Ngô Ngọc An, là cán bộ Công an xã H nhận được tin báo của quần chúng nhân dân nên đến hiện trường để giải quyết, anh Ngô Xuân Hồ là thôn trưởng cũng được phân công đến giải quyết vụ việc cùng đồng chí An. Tại hiện trường sau khi nắm được tình hình đồng chí An đưa điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS cho anh Hồ quay video ghi lại nội dung, diễn biến quá trình làm việc để làm căn cứ giải quyết sau này. Đồng chí An yêu cầu các đối tượng không được đánh nhau gây mất trật tự công cộng và yêu cầu Huy về trụ sở làm việc nhưng Huy không chấp hành. Lúc này, Trịnh Ngọc Đông và Bùi Thị Hằng đi đến đẩy Tuấn và Bích về quán của Huy. Đồng chí An hỏi Huy về nguyên nhân gây mất trật tự công cộng thì Huy trả lời không làm gì cả, rồi bỏ đi về phía quán của mình. Đồng chí An yêu cầu Huy đứng lại làm việc thì Tuấn chỉ tay về phía quán của Huy và nói “đi về, đi về”, Tuấn nói to, chửi tục, lặp lại 3 đến 4 lần. Đồng chí An hỏi lại Tuấn chửi ai thì Tuấn nói “chửi trời”. Lúc đó Tuấn nói “Thích đánh nhau đúng không” thì Bích tiếp tục nói theo “Đánh nhau thì cời bộ đồng phục ra”. Khi Tuấn và Bích chửi tục và thách thức đồng chí An thì Bùi Thị Hằng lấy xe mô tô chở Huy rời khỏi hiện trường. Quá trình đồng chí An làm việc, anh Hồ đi phía sau quay video thì Đông phát hiện ra và nói “Sao anh lại quay vi deo bọn tôi”. Anh Hồ trả lời “đây là điện thoại của anh An, anh An nhờ anh quay” thì Đông dùng tay gạt điện thoại anh Hồ đang cầm trên tay. Lúc này, Tuấn xông vào giằng lấy điện thoại trên tay anh Hồ rồi đưa cho Đông. Anh Hồ kêu lên “ồ em ơi có người giật điện thoại”. Đồng chí An quay lại thấy Đông đang cầm điện thoại của mình trên tay thì nói “*Đây là điện thoại của anh, anh đưa cho anh Hồ quay*”. Sau đó đồng chí An lấy được điện thoại trên tay Đông. Được mọi người can ngăn nên Đông, Tuấn, Bích và một số đối tượng khác ra về, nhưng Huy vẫn quay lại hiện trường thì đồng chí An yêu cầu Huy về trụ sở làm việc nhưng Huy có biểu

hiện say rượu nên không chấp hành. Huy được Bùi Thị Hằng, Nguyễn Đức Anh và Lê Hoàng Anh cản ngăn và chở đi khỏi hiện trường.

Quá trình điều tra xác định, chị HTT bị bầm tím tại khuỷu tay trái và rách da phía trên móng chân của ngón chân thứ hai bàn chân phải. Cơ quan điều tra đã ra quyết định trưng cầu giám định thương tích và ra quyết định dẫn giải, nhưng do vết thương nhẹ nên chị HTT đã từ chối giám định thương tích và không chấp hành quyết định dẫn giải của Cơ quan điều tra.

Đối với LVH có hành vi ôm, vật ghì chị HTT xuống đường gây thương tích cho chị HTT, có dấu hiệu của tội cố ý gây thương tích, nhưng chị HTT từ chối giám định thương tích, ngoài ra Huy còn dùng xe mô tô là phương tiện nguy hiểm đâm về phía chị HTT nhưng không trúng, nhằm mục đích đe dọa chị HTT, nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý đối với Huy về tội Cố ý gây thương tích và tội giết người.

Khi anh Hồ dùng điện thoại của đồng chí An quay video ghi lại nội dung diễn biến quá trình đồng chí An làm nhiệm vụ, VVT và Trịnh Ngọc Đông có hành vi giằng, giật điện thoại của đồng chí An. Tuy nhiên, Đông và Tuấn không có ý định chiếm đoạt điện thoại, ngay sau đó các đối tượng đã trả lại điện thoại cho đồng chí An. Khi đồng chí An yêu cầu Huy và các đối tượng đứng lại làm việc nhưng các đối tượng không chấp hành. Hành vi nêu trên của các đối tượng có dấu hiệu cản trở người thi hành công vụ. Tuy nhiên, hành vi này chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm, nên Cơ quan điều tra không xử lý các đối tượng về tội cướp giật tài sản và tội chống người thi hành công vụ.

Quá trình điều tra xác định được các đối với Lê Hoàng Anh, Hoàng Doãn Hùng, Trịnh Ngọc Đông, Thiều Đình Hồng và nam thanh niên tên Hải đã đi theo các bị cáo trong quá trình xảy ra sự việc, tuy nhiên các đối tượng này không có hành động cụ thể gây mất trật tự công cộng nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Định không xem xét xử lý mà chỉ giáo dục nhắc nhở để các đối tượng này nghiêm chỉnh chấp hành pháp luật.

- Về vật chứng: Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Định đã tạm giữ của LVH: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Promax, màu xanh rêu, dung lượng 128 GB; số IMEI 1: 355365663718524, số IMEI 2: 355365663708392; 01 cây máy tính nhãn hiệu GIPCO kèm theo 01 dây nguồn màn hình máy tính. Sau khi điều tra xác định không liên quan đến vụ án nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho bà Lê Thị Phụng (*là mẹ ruột của LVH*).

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda SH, màu trắng, không có biển kiểm soát, Huy dùng để đâm chị HTT, theo Huy và Lê Hoàng Anh khai đây là xe Huy nhận cầm cố của một người tên Nam, bố là Hiếu ở xã Định Tân. Ngay sau khi sự việc xảy ra, Huy đã bảo Lê Hoàng Anh trả lại chiếc xe trên cho Nam trong đêm ngày 02/ 02/2023. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng không có kết quả, nên không có cơ sở để thu hồi chiếc xe máy nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 49/CT-VKSÝĐ ngày 30/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định đã truy tố bị cáo LVH về tội “*Gây rối trật tự công cộng*”, theo điểm b khoản 2 Điều 318 của Bộ luật Hình sự; truy tố bị cáo VVT về tội “*Gây rối trật tự công cộng*” theo điểm e khoản 2 Điều 318 của Bộ luật Hình sự; truy tố các bị cáo TNB về tội “*Gây rối trật tự công cộng*” theo khoản 1 Điều 318 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định giữ nguyên quyết định truy tố. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1, **khoản 2** Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo LVH từ 28 đến 30 tháng tù. Thời hạn chấp hành án được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam.

Áp dụng điểm e khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo VVT từ 26 đến 28 tháng tù. Thời hạn chấp hành án được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam.

Áp dụng k hoản 1 Điều 318, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo TNB từ 09 đến 12 tháng tù.

Áp dụng Điều 55, 56, khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt 24 tháng tù cho hưởng án treo của bản án số 29 ngày 31/8/2020 của TAND huyện Yên Định, buộc TNB phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 33 đến 36 tháng tù. Thời hạn chấp hành án được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam.

- *Về án phí*: Đề nghị buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo LVH, VVT và TNB đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với cáo trạng đã truy tố, các bị cáo đều xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo LVH, VVT và TNB đều thừa nhận: Vào khoảng hơn 20 giờ 30 phút ngày 02/02/2023, LVH, VVT, TNB đến nhà chị HTT để đòi nợ, do không đòi được nên các bị cáo LVH, Tuấn, Bích đã tụ tập đông người rồi liên tục chửi bới, đe dọa chị HTT và người thân của chị HTT

đọc đoạn đường giao thông từ nhà chị HTT đến nhà của mẹ chị HTT là bà Vũ Thị Thom. Bị cáo LVH còn dùng tay ôm ghì, vật ngã chị HTT ra đường, sau đó, Huy còn sử dụng xe mô tô rú ga, rồi đâm về phía chị HTT, mục đích đe dọa chị HTT. Khi công an đến hiện trường yêu cầu Huy và các đối tượng dừng lại và yêu cầu về Công an xã để làm việc, nhưng các bị cáo không chấp hành, đồng thời liên tục chửi bới, thách thức lực lượng công an, làm ồn ào, huyên náo tại khu vực công cộng. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của các bị cáo LVH, VVT, TNB đã phạm tội Gây rối trật tự công cộng, được quy định tại Điều 318 Bộ luật hình sự.

Đối với bị cáo LVH đã có hành vi tụ tập đông người, chửi bới, đe dọa, dùng xe mô tô là phương tiện nguy hiểm rú ga, phi về phía chị HTT, tại khu vực công cộng, nên phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự.

Đối với VVT, tại bản án 29/2020/HSST ngày 31/8/2020 của TAND huyện Yên Định, bị cáo đã bị tuyên phạt tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”, đồng thời đã bị áp dụng tình tiết tăng nặng tái phạm, sau khi chấp hành án xong, chưa được xóa án tích lại tiếp tục thực hiện hành vi gây rối trật tự công cộng. Do vậy, bị cáo VVT phải chịu trách nhiệm hình sự với tình tiết tăng nặng định khung “*Tái phạm nguy hiểm*” theo điểm e khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự.

Đối với bị cáo TNB, tại bản án 29/2020/HSST ngày 31/8/2020 của TAND huyện Yên Định, bị cáo đã bị tuyên phạt tù cho hưởng án treo về tội “Gây rối trật tự công cộng”, nay lại tiếp tục có hành vi gây rối trật tự công cộng. Do vậy bị cáo TNB phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định khoản 1 Điều 318 Bộ luật Hình sự.

[3] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo LVH và TNB phạm tội khi chưa được xóa án tích nên phải chịu tình tiết tăng nặng “tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Bị cáo VVT đã bị áp dụng tình tiết tái phạm nguy hiểm là tình tiết định khung quy định tại điểm e khoản 2 Điều 318 BLHS, nên không áp dụng là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Các bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là “*Thành khẩn khai báo*” theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo TNB đã đến Công an huyện Yên Định đầu thú, bị cáo có ông ngoại là người có công với cách mạng, bị cáo có tham gia ủng hộ quỹ vì người nghèo, được chính quyền địa phương xác nhận; Bị cáo LVH trước khi phạm tội đã tham gia ủng hộ quỹ người nghèo, được chính quyền địa phương xác nhận, ngày 09/01/2023 bị cáo còn có hành vi cứu giúp người trong tình trạng nguy kịch, đưa đến Trạm y tế cứu chữa kịp thời, được Trạm y tế và UBND xã T xác nhận. Do vậy, bị cáo TNB

và bị cáo LVH đều được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Những tình tiết giảm nhẹ nêu trên của các bị cáo sẽ được HĐXX xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo khi quyết định hình phạt.

[4] Xét về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân của người phạm tội và hình phạt:

Đây là vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn. Các bị cáo thực hiện hành vi tự phát, không có sự bàn bạc, phân công vai trò từ trước. Trong đó bị cáo LVH là người trực tiếp thực hiện tội phạm, dùng xe mô tô là nguồn nguy hiểm cao độ lao vào người chị HTT, dùng tay gây thương tích cho chị HTT tại nơi công cộng, có vai trò tích cực trong vụ án nên giữ vai trò thứ nhất. Bị cáo VVT chửi bới công an, có thái độ chống đối người có trách nhiệm giữ gìn trật tự công cộng, nên giữ vai trò số 2, bị cáo TNB tham gia hạn chế hơn nên giữ vai trò số 3.

Hành vi của các bị cáo LVH, VVT và TNB gây nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm hại đến sức khỏe người khác và gây mất trật tự, trị an trên địa bàn dân cư. Bản thân các bị cáo đều đã có tiền án về hành vi gây rối trật tự công cộng, nay lại tiếp tục tái phạm. Do vậy, cần thiết phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian theo quy định tại Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuy nhiên, cũng cần xét đến vị trí, vai trò của từng bị cáo, nhân thân của họ để xem xét quyết định hình phạt tương xứng, khách quan, công bằng, từ đó để các bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà phấn đấu cải tạo tốt, sớm hòa nhập với cộng đồng, trở thành người công dân có ích cho xã hội.

Đối với bị cáo TNB năm 2020 đã bị Tòa án nhân dân huyện Yên Định xử phạt 24 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 31/8/2020) về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Trong thời gian thử thách án treo bị cáo lại tiếp tục phạm tội mới. Nên hình phạt 24 tháng tù tại bản án số 29/2020/HSST ngày 31/8/2020 của TAND huyện Yên Định được tổng hợp với hình phạt của bản án này. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của cả 02 bản án theo quy định tại Điều 56, khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự.

Bị cáo TNB được trừ đi 09 ngày tạm giữ theo bản án số 29/2020/HSST ngày 31/8/2020 của TAND huyện Yên Định và 02 tháng 05 ngày bị tạm giam từ ngày 16/3/2023 đến ngày 19/5/2023, tổng cộng bị cáo được trừ 02 tháng 14 ngày tù khi quyết định hình phạt.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Chị HTT bị thương tích nhẹ, không chấp hành đi giám định, hiện nay chị HTT không yêu cầu gì về việc bồi thường thiệt hại nên HĐXX không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng : Toàn bộ các vật chứng trong vụ án đã được Cơ quan điều tra xử lý theo đúng quy định của pháp luật nên HĐXX không xem xét.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ Điều 318 Bộ luật Hình sự, Điều 260 Bộ luật Tố tụng hình sự đối với bị cáo LVH, VVT và TNB.

Tuyên bố các bị cáo LVH, VVT và TNB phạm tội “*Gây rối trật tự công cộng*”.

2. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318, Điều 17, Điều 58, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo LVH.

Xử phạt bị cáo LVH 29 (*Hai mươi chín*) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 03/02/2023.

3. Áp dụng điểm e khoản 2 Điều 318, Điều 17, Điều 58, điểm s khoản 1, Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo VVT.

Xử phạt bị cáo VVT 27 (*Hai mươi bảy*) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam 23/4/2023.

4. Áp dụng khoản 1 Điều 318, Điều 17, Điều 58, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 56, khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo TNB.

Xử phạt bị cáo TNB 10 (*Mười*) tháng tù, tổng hợp với hình phạt 24 (*Hai mươi tư*) tháng tù, theo bản án số 29/2020/HSST ngày 31/8/2020 của TAND huyện Yên Định. Bị cáo được trừ đi 02 tháng 14 ngày tạm giữ, tạm giam của 02 lần phạm tội. Buộc bị cáo TNB phải chấp hành hình phạt chung còn lại của cả 02 bản án là 31 (*Ba mươi mốt*) tháng 16 (*Mười sáu*) ngày tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày chấp hành án.

5. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc mỗi bị cáo LVH, VVT và TNB phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm nộp Ngân sách nhà nước.

6. Về quyền kháng cáo bản án : Áp dụng các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của họ trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Yên Định;
- Công an huyện Yên Định;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Chi cục THADS Yên Định;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Xuân Hoàng